

Bản án số: 35/2025/HS-ST
Ngày 08-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Lên.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Đào Thị Thường
- Bà Nguyễn Thị Lý.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bắc- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5- Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Chu Huy Ánh- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5- Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Giàng A C, sinh ngày 03 tháng 02 năm 1992 tại xã P, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: Thôn C, xã P, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng Chừ V và bà Sùng Thị D có vợ là Hồ Thị V1 và có 02 con (lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017); tiền án: Không; tiền sự: 01 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 01 năm 06 tháng, theo quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 24/QĐ-TA ngày 28-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái, đến ngày 09-4-2025 chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; bị tạm giữ từ ngày 10-9-2025, bị tạm giam từ ngày 16-9-2025; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nông Đức T- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L; có mặt.

Người tham gia tố tụng khác: Người phiên dịch tiếng Mông ông Thào A D1; địa chỉ tổ D, phường N, tỉnh Lào Cai; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giàng A C là người thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số: 54/QĐ-UBND ngày 17-4-2025 của UBND xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái (nay là xã P, tỉnh Lào Cai), thời gian quản lý là 02 năm kể từ ngày 17-4-2025 đến ngày 17-4-2027.

Trong thời hạn quản lý sau cai nghiện C vẫn tiếp tục đi mua Heroine để sử dụng thỏa mãn cơn nghiện ma túy; cụ thể vào khoảng 19 giờ ngày 06-9-2025 tại khu vực gần cầu T, phường C, tỉnh Lào Cai, Giàng A C đã mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được Heroine Giàng A C đi đến khu vực bờ suối thuộc thôn T, xã P, tỉnh Lào Cai sau đó sử dụng số Heroine vừa mua được bằng hình thức cho H lên giấy bạc sau đó đốt hít Heroine vào cơ thể. Sau khi sử dụng xong Heroine C bỏ lại giấy bạc và chiếc bật lửa tại bờ suối.

Ngày 10-9-2025 Công an xã P, tỉnh Lào Cai phối hợp với Trạm Y tế P thuộc Trung tâm y tế K, xét nghiệm chất ma túy đối với Giàng A C, kết quả trong mẫu nước tiểu của Giàng A C dương tính với chất ma túy. Công an xã P, tỉnh Lào Cai đã lấy mẫu nước tiểu của Giàng A C, niêm phong theo quy định để làm mẫu giám định.

Vào hồi 15 giờ 10 phút, ngày 10-9-2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã tiến hành kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc sử dụng trái phép chất ma túy của Giàng A C tại thôn T, xã P, tỉnh Lào Cai. Kết quả không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 10-9-2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã ra quyết định trưng cầu giám định số: 5279/QĐ-CSMT, trưng cầu Phòng K1 Công an tỉnh P giám định ma túy.

Kết luận giám định số: 1890/KL-KTHS ngày 12-9-2025 của Phòng K1 Công an tỉnh P kết luận: Trong mẫu nước tiểu thu của Giàng A C có chất ma túy, loại Morphine; Codeine.

Morphine: Số thư tự 55, Danh mục IIA, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính phủ; C1 là chất ma túy nằm trong Danh mục IIB, số thứ tự 6, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính phủ.

Morphine và C1 là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể người. Heroine (H1) có tên khoa học là D2, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Cáo trạng số: 18/CT-VKS-KV5 ngày 14-11-2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Giàng A C về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Giàng A C khai: Tháng 4 năm 2025 sau khi đi cai nghiện ma túy về bị cáo vẫn tiếp tục sử dụng ma túy nhưng bị cáo không nhớ cụ

thể từng lần, bị cáo chỉ nhớ lần sử dụng ma túy lần gần đây nhất là vào ngày 06-9-2025 như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố; bị cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt và đề nghị được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A C phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm tù, về án phí đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Giàng A C là người thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số: 54/QĐ-UBND ngày 17-4-2025 của UBND xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái

(nay là xã P, tỉnh Lào Cai), thời gian quản lý là 02 năm kể từ ngày 17-4-2025 đến ngày 17-4-2027.

Trong thời hạn quản lý sau cai nghiện Giàng A C vẫn tiếp tục mua Heroine để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện ma túy; cụ thể vào ngày 06-9-2025 tại khu vực bờ suối thuộc thôn T, xã P, tỉnh Lào Cai, Heoroin lên giấy bạc sau đó đốt hít Heroine vào cơ thể.

Ngày 10-9-2025 Công an xã P, tỉnh Lào Cai phối hợp với Trạm Y tế P thuộc Trung tâm y tế K, xét nghiệm chất ma túy đối với Giàng A C, kết quả trong mẫu nước tiểu của Giàng A C dương tính với chất ma túy. Công an xã P, tỉnh Lào Cai đã lấy mẫu nước tiểu của Giàng A C, niêm phong theo quy định để làm mẫu giám định.

Kết luận giám định số: 1890/KL-KTHS ngày 12-9-2025 của Phòng K1 Công an tỉnh P kết luận: Trong mẫu nước tiểu thu của Giàng A C có chất ma túy, loại Morphine; Codeine. Morphine và C1 là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể người.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy khi đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của luật phòng, phòng chống ma túy của bị cáo Giàng A C đã phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình 2015 được sửa đổi bổ sung vào năm 2025 theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25-6-2025 của Quốc hội.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Lào Cai truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Bị cáo Giàng A C là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bản thân.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy khi đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ thống nhất quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người sử dụng; sự phát triển bình thường của giống nòi dân tộc và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, xâm hại trật tự an toàn xã hội.

[5] Xét nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy lại tiếp sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó cần xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Từ trước đến nay bị cáo chưa phạm tội lần nào, tội phạm bị cáo đã thực hiện thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng;

quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” và “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Kiểm sát viên, người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[7] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[8] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 50ml mẫu nước tiểu của Giàng A C được thu vào 01 lọ nhựa màu trắng, có nắp vặn màu trắng đóng kín, được niêm phong vào một phong bì thư do Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh L phát hành, Cơ quan giám định đã dùng làm mẫu giám định, không hoàn lại đối tượng giám định.

- Đối với giấy bạc của vỏ bao thuốc lá và chiếc bật lửa ga màu đỏ Giàng A C khai đã sử dụng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra cơ quan điều tra không thu giữ được các vật chứng này, nên không có cơ sở để xem xét, xử lý trong vụ án.

[9] Các đối tượng và hành vi có liên quan:

Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 06-9-2025 gần cầu T, phường C, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra cơ quan điều tra không xác định người bán ma túy cho bị cáo là ai, ở đâu nên không có căn cứ để xem xét, xử lý trong vụ án.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số (dân tộc Mông) cư trú ở xã P, tỉnh Lào Cai là xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo theo Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số: 06/GCN-HN.HCN ngày 04-01-2022 của UBND xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái (nay là xã P, tỉnh Lào Cai). Tại phiên tòa bị cáo, Kiểm sát viên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có đủ điều kiện được miễn án phí theo quy định của pháp luật. Do đó, đề nghị miễn án phí của bị cáo, Kiểm sát viên, người bào chữa là có căn cứ nên được chấp nhận.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Giàng A C phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Giàng A C 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, là ngày 10-9-2025.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Giàng A C được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 5, tỉnh Lào Cai;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lào Cai (PC 04);
- Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Lào Cai;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Lào Cai;
- Phòng THADS khu vực 5, tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hs, TA, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Lên